

Số: 85 /QB-UBND

Bình Thuận, ngày 09 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện
Nghị quyết của Chính phủ và của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Kết luận số 596-KL/TU ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 77/2014/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và Nghị quyết số 66/2014/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2015;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan: Cục Thống kê tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan Bình Thuận, Kho bạc nhà nước tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng phát triển tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT và Ủy viên UBND tỉnh;
- Mặt trận và các Đoàn thể tỉnh;
- VP.Tỉnh ủy, VP.ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Bình Thuận;
- Chánh, các PVP.UBND tỉnh;
- Các phòng: KTN, VXD, ĐTQH, NCPC, NV;
- Lưu: VT, TH. Hùng (88b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Phương

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và của HĐND tỉnh
về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán
ngân sách nhà nước năm 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 86 /QĐ-UBND
ngày 03 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Năm 2015 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015, có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII đã đề ra.

Nghị quyết số 77/2014/NQ-HĐND ngày 08/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 là: Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh và những kết quả đạt được để phát triển sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế hợp lý; đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển vào các lĩnh vực công nghiệp, du lịch và nông nghiệp. Gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2015.

Nhiệm vụ trên được cụ thể hóa thông qua một số chỉ tiêu chủ yếu như:

- Tốc độ tăng GRDP : trên 9%
 - Trong đó, tốc độ tăng trưởng của các ngành:
 - + Công nghiệp - xây dựng : 13%
 - + Dịch vụ : 8,6%
 - + Nông, lâm, thủy sản : 4,5%
- Sản lượng lương thực : 750.000 tấn
- Sản lượng hải sản khai thác : 189.000 tấn
- Kim ngạch xuất khẩu: : 425 triệu USD
 - Trong đó, Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa : 291,7 triệu USD
- Tổng thu ngân sách nhà nước : 8.080 tỷ đồng
 - Trong đó: Thu nội địa : 3.930 tỷ đồng
- Chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách tập trung tỉnh : 750 tỷ đồng
- Tỷ lệ giảm sinh : 0,03%
- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 : 99,9%
- Giải quyết việc làm : 24.350 lao động
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo : 1,5%
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng : 9%
- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 94,5%; dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 98,2%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom xử lý đạt 90,2%; tỷ lệ chất thải

rắn y tế được xử lý đạt 20,2%.

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

- Tỷ lệ độ che phủ (tính cả cây công nghiệp và cây lâu năm): 53%.

Thực hiện kế hoạch năm 2015, bên cạnh những mặt thuận lợi, tình ta cũng còn gặp nhiều khó khăn như: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu và chưa đồng bộ; huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển rất khó khăn; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh sản phẩm hàng hóa của tỉnh còn hạn chế; biến đổi khí hậu, tình hình dịch bệnh đang diễn biến rất phức tạp, khó lường...

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

Phần thứ nhất

NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015

I. TIẾP TỤC ỔN ĐỊNH KINH TẾ, TẠO ĐIỀU KIỆN THUẬN LỢI PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, KINH DOANH, THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG

1. Thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Thuận chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD):

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách và chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN Việt Nam) về tiền tệ, tín dụng để góp phần kiểm soát lạm phát theo mục tiêu Chính phủ đề ra và tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Tăng cường thanh tra, giám sát các tổ chức tín dụng về thực hiện chính sách tiền tệ, tỷ giá, ngoại tệ, vàng, lãi suất, phí, tín dụng, phòng chống rửa tiền, nợ xấu, chất lượng tín dụng xử lý nợ xấu đảm bảo hoạt động ngân hàng trên địa bàn an toàn, hiệu quả; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Tổ chức, điều hành dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật. Rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, hạn chế tối đa xử lý bổ sung

ngoài dự toán đầu năm. Chủ động phối hợp với Cục Thuế tỉnh đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Đề án thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ theo đúng dự toán được giao. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên và chi cho các lễ hội, lễ khởi công, khánh thành công trình, đi công tác nước ngoài và chi mua sắm tài sản công (việc mua sắm phương tiện vận tải thực hiện theo quy định của Chính phủ). Không ứng trước dự toán ngân sách nhà nước năm sau, trừ trường hợp đặc biệt (thiên tai, dịch bệnh và nhiệm vụ cấp bách).

- Rà soát, quản lý chặt chẽ để giảm mạnh chi chuyển nguồn sang năm sau. Chi thực hiện chuyển nguồn đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thực sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật.

b) Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương:

- Tổ chức thực hiện tốt các Luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2015 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý thuế; quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, nhất là các khoản thu có liên quan đến sản xuất kinh doanh, thu từ quỹ đất, đấu thầu khai thác khoáng sản,... Đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế, tổ chức “tuần lễ lắng nghe người nộp thuế”, thường xuyên “đối thoại với người nộp thuế”. Triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách, chuyển giá, trốn thuế; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng; xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, thanh tra thuế; tập trung xử lý và cưỡng chế nợ thuế đối với tổ chức, cá nhân còn nợ thuế trên địa bàn theo đúng quy trình quản lý nợ, thường xuyên công khai số thuế nợ đọng của tổ chức, cá nhân nợ thuế lớn theo quy định.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Phân bổ, quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Bảo đảm tiến độ giải ngân vốn đầu tư phát triển, nhất là các nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, ODA; Ưu tiên bố trí vốn cho các công trình trọng điểm theo tiến độ thi công và vốn để thanh toán nợ đọng khối lượng XDDB cho các công trình hoàn thành từ năm 2014 trở về trước và các công trình chuyển tiếp có khả năng hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2015, bố trí vốn hoàn ứng ngân sách nhà nước, hạn chế khởi công công trình mới. Bảo đảm vốn đối ứng cho các dự án ODA.

- Tiếp tục kiến nghị Trung ương bổ sung vốn thực hiện các công trình quan trọng, bức xúc thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia và vốn trái phiếu Chính phủ đang thi công dở dang. Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn, các hình thức đầu tư; đẩy mạnh các hình thức đầu tư không sử dụng vốn nhà nước để huy động tối đa nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 trình Đại hội Đảng các cấp thông qua; xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và quy định tại Luật Đầu tư công.

d) Các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm triệt để tiết kiệm, đúng chế độ quy định, lồng ghép các chính sách từ khâu phân bổ dự toán đến tổ chức thực hiện. Thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công.

- Cắt giảm tối đa các khoản kinh phí hội nghị, hội thảo, các hoạt động phô trương, lãng phí không cần thiết. Đẩy mạnh việc tổ chức các cuộc hội nghị bằng hình thức trực tuyến, trừ các cuộc họp đặc biệt trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tổ chức các ngày lễ lớn đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Không đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, chế độ mới hoặc tăng định mức chi dẫn đến tăng chi ngân sách nhà nước.

3. Phát triển thị trường, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa; tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở ngành, địa phương:

- Tăng cường công tác quản lý điều hành, theo dõi sát diễn biến thị trường, kịp thời tham mưu các biện pháp điều tiết thị trường, không để xảy ra thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt là các thời điểm lễ, Tết.

- Tham mưu ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện tốt các chính sách phát triển thương mại miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, đưa hàng Việt về nông thôn.

- Theo dõi, tham mưu đề xuất các biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại tổ chức mạng lưới phân phối hàng hóa thiết yếu, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp đến người tiêu dùng, nhất là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Tăng cường công tác quản lý thị trường đối với các mặt hàng thiết yếu nhằm bảo đảm môi trường cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Triển khai nghiêm túc, quyết liệt các biện pháp chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các ngành liên quan và các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác quản lý điều hành nhằm bình ổn giá cả, thị trường dịp Tết Nguyên đán năm 2015; hướng dẫn, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định pháp luật về quản lý giá.

4. Đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở ngành, địa phương:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình phát triển xuất khẩu tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011 - 2015. Tham mưu các biện pháp đẩy mạnh phát triển xuất khẩu. Triển khai các giải pháp nhằm giữ vững thương hiệu và mở rộng thị phần các sản phẩm chủ lực: nước mắm Phan Thiết, nước khoáng Vĩnh Hảo, thanh long Bình Thuận.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại. Tăng cường trao đổi, tiếp xúc các Hiệp hội ngành hàng, các doanh nghiệp xuất khẩu để nắm bắt tình hình sản xuất - kinh doanh, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh xuất khẩu.

- Triển khai các biện pháp khuyến khích tiêu dùng hàng nội địa, hạn chế nhập khẩu các hàng hóa tiêu dùng không thiết yếu, các mặt hàng trong nước đã sản xuất được.

5. Tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương:

- Triển khai có hiệu quả Luật Doanh nghiệp (sửa đổi) và Luật Đầu tư (sửa đổi). Rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 17/3/2010 về giải quyết hồ sơ dự án đầu tư bằng nguồn vốn không thuộc ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Đẩy mạnh công tác hỗ trợ thông tin pháp lý cho doanh nghiệp, đồng thời tăng cường đối thoại với các hiệp hội, doanh nghiệp để nắm bắt thông tin, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt quy định Ủy ban nhân dân tỉnh về tập trung triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI) giai đoạn 2013-2015.

- Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhất là khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và tiếp cận tốt các chính sách hỗ trợ của Nhà nước để phát triển sản xuất kinh doanh theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 21/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Sở Công thương chủ trì, phối hợp các sở ngành và địa phương:

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho thông qua tham gia các chương trình khuyến mại, kích thích tiêu dùng, phân phối sản phẩm về vùng nông thôn, vùng sâu với giá cả hợp lý. Thường xuyên nắm bắt thông tin về thị trường, giá cả để kịp thời thông tin cho doanh nghiệp có biện pháp ứng phó phù hợp.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục khó khăn, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ - thiết bị đối với các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm lợi thế của tỉnh; chính sách hỗ trợ di dời cơ sở sản xuất công nghiệp vào các cụm công nghiệp.

- Triển khai có hiệu quả các chương trình: khuyến công, tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn và xúc tiến thương mại.

c) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Thuận chỉ đạo các TCTD trên địa bàn mở rộng nhiều hình thức tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tiếp cận vốn vay để thúc đẩy sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đổi mới công nghệ, đầu tư vào các ngành có tiềm năng phát triển tốt; sản xuất các mặt hàng xuất khẩu.

d) Các sở, ban, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện nghiêm và có hiệu quả việc đơn giản hóa thủ tục hành chính theo các quy định pháp luật đã ban hành để giảm bớt chi phí và thời gian của doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục thành lập, phá sản doanh nghiệp, đất đai, xây dựng, kê khai nộp thuế,...

6. Thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng

6.1. Về lĩnh vực đầu tư, trọng tâm là đầu tư công:

Các sở, ban, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công về quy trình phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư; các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn; xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hàng năm. Đồng thời khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả, tăng cường xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, kiểm soát chặt chẽ các dự án khởi công mới; thực hiện công khai minh bạch trong đầu tư công; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, bảo đảm chất lượng và tiến độ, sớm đưa công trình vào khai thác, sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư.

- Tập trung chỉ đạo giải quyết vướng mắc trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để triển khai và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, nhất là các dự án lớn để tạo tiền đề phát triển cho những năm tiếp theo như: Sân bay Phan Thiết; đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, đường Lê Duẩn, đường Hòa Thắng - Hòa Phú; cảng tổng hợp Vĩnh Tân; các khu, cụm công nghiệp và dự án về năng lượng.

- Tiếp tục xã hội hóa thu hút đầu tư trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao, phát huy mạnh mẽ các phong trào Nhà nước và nhân dân cùng làm. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách và vốn đầu tư nước ngoài; tranh thủ, sử dụng có hiệu quả và đẩy nhanh giải ngân nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các nguồn vốn viện trợ khác. Đẩy mạnh công tác vận động thu hút và nâng cao chất lượng các dự án đầu tư

trực tiếp nước ngoài (FDI), chủ động tiếp cận hỗ trợ các nhà đầu tư tiềm năng có nhu cầu đầu tư vào địa phương. Hỗ trợ triển khai các dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư.

6.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhà nước:

Các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp liên quan :

- Tham mưu thực hiện hoàn thành kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước; tập trung hoàn thành quy trình cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Công trình đô thị Phan Thiết và Công ty TNHH một thành viên Công trình giao thông Bình Thuận.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; tập trung vào công tác thoái vốn, sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp.

6.3. Về hoạt động ngân hàng và các tổ chức tín dụng:

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Thuận:

- Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng triển khai Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011-2015”; nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành, quản trị rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ đi đôi với tiếp tục hiện đại hóa công nghệ ngân hàng.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với tổ chức tín dụng, giám sát chặt chẽ việc thực hiện phương án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng, kiên quyết xử lý dứt điểm các tổ chức tín dụng yếu kém. Đề xuất, triển khai các giải pháp hỗ trợ, xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh để đảm bảo các tổ chức tín dụng cơ cấu lại thành công.

6.4. Trong lĩnh vực nông nghiệp :

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch hành động tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

- Tập trung tái cơ cấu trồng trọt; quản lý chặt chẽ đất trồng lúa theo quy hoạch đi đôi với sử dụng linh hoạt, hiệu quả đất lúa; đẩy nhanh việc chuyển giao, ứng dụng giống cây trồng chất lượng, gắn với các biện pháp thâm canh, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất. Thực hiện tốt Quy hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Phát triển cây trồng lợi thế (thanh long, cao su) theo quy hoạch gắn với thu mua, chế biến và tiêu thụ; ngăn chặn hiệu quả bệnh đốm nâu trên cây thanh long; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn việc lạm dụng chất kích thích, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trên trái thanh long. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về vật tư nông nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp liên kết, ký kết hợp đồng sản xuất, tiêu thụ nông sản với nông

dân để tạo đầu ra sản phẩm ổn định. Chỉ đạo tăng cường công tác vận động, đẩy nhanh tiến độ thực hiện tái cấp chứng nhận thanh long VietGAP đối với những diện tích đã hết hiệu lực.

Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng hiệu quả, an toàn dịch bệnh. Tập trung phát triển mô hình trang trại, gia trại, nhân rộng chăn nuôi công nghiệp, quản lý tốt vệ sinh thú y, an toàn môi trường; triển khai tốt chương trình cải tạo, nâng cao chất lượng giống gia súc, gia cầm. Tăng cường quản lý, kiểm soát hoạt động giết mổ, tạo điều kiện để các cơ sở giết mổ tập trung phát huy hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch số 3072/KH-UBND ngày 16/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức lại sản xuất trong khai thác hải sản. Nâng cao hiệu quả khai thác xa bờ gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ bảo quản trong và sau khai thác; củng cố, phát triển các tổ đoàn kết sản xuất trên biển gắn với bảo vệ chủ quyền an ninh biển đảo; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ ngư dân theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn ngư dân không xâm phạm vùng biển các nước; tăng cường bảo vệ nguồn lợi thủy sản gắn với xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Phát triển nuôi trồng thủy sản gắn với sản phẩm có lợi thế, giá trị kinh tế, an toàn dịch bệnh và phù hợp với điều kiện từng vùng theo quy hoạch. Hoàn thành Quy hoạch vùng nuôi tôm thịt và sản xuất tôm giống đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; quản lý tốt chất lượng tôm giống, giữ vững uy tín trên thị trường; tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng các hóa chất, kháng sinh cấm, tạp chất trong thu gom, bảo quản và chế biến thủy sản.

- Tiếp tục triển khai tái cơ cấu ngành lâm nghiệp; tăng cường chỉ đạo quản lý, bảo vệ rừng tận gốc, nhất là rừng đầu nguồn, phòng hộ, đặc dụng, vùng giáp ranh với các tỉnh; chủ động phòng cháy, chữa cháy rừng đạt hiệu quả; huy động đa dạng các nguồn lực để đẩy mạnh trồng rừng theo hướng phát triển trồng rừng nguyên liệu tập trung gắn với công nghiệp chế biến. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện sắp xếp các công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp gắn với tăng cường quản lý quỹ đất và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh theo Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ; quản lý có hiệu quả giao khoán bảo vệ rừng, giao khoán đất lâm nghiệp.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn nước thủy lợi, thủy điện phục vụ sản xuất đi đôi với vận hành, đảm bảo an toàn hồ đập trong mọi tình huống. Thực hiện tốt trách nhiệm cơ quan Thường trực trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt các tiêu chí, trọng tâm là xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả theo lợi thế của từng địa bàn nhằm nâng cao thu nhập cho nông dân; phát triển các hình thức sản xuất (HTX, THT) đạt hiệu quả; triển khai Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn; lồng ghép các nguồn vốn để hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ đầu tư hạ tầng thiết yếu, ưu tiên cho thủy lợi, cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh và vệ sinh môi trường nông thôn. Phần đầu bình quân chung toàn tỉnh đạt 15,79 tiêu chí/xã; không còn xã đạt dưới 9 tiêu chí, trong đó có từ 21 đến 22 xã điểm, xã đăng ký và huyện Phú Quý đạt chuẩn quốc gia nông thôn mới vào cuối năm 2015.

b) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Thuận tích cực triển khai thực hiện tốt chính sách tín dụng phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ.

c) Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân huyện Phú Quý triển khai Đề án phát triển toàn diện huyện Phú Quý trong chiến lược phát triển kinh tế, chống xam thực nước biển gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ tổ quốc.

6.5. Trong lĩnh vực công nghiệp:

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở ngành, địa phương:

- Rà soát tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung một số cơ chế, chính sách về phát triển công nghiệp nhằm định hướng và phục vụ hiệu quả công tác điều hành, quản lý hoạt động công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai đẩy mạnh tái cơ cấu các ngành công nghiệp theo hướng tập trung khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển các lĩnh vực: công nghiệp năng lượng, nhất là điện gió; công nghiệp khai khoáng; công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản phục vụ xuất khẩu. Vận động, thu hút các nhà đầu tư có năng lực, có công nghệ cao, bảo đảm về môi trường.

- Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Thăng Hải 2, Tân Bình 1. Hoàn thành thủ tục triển khai đầu tư các cụm công nghiệp: Nghĩa Hòa, Hòa Phú; hồ sơ thành lập các cụm công nghiệp: Gia Huynh, Hải Ninh. Tiếp tục kêu gọi nhà đầu tư thứ cấp vào cụm công nghiệp đã hoàn chỉnh hạ tầng. Hoàn thành và triển khai thực hiện các Đề án: Trung tâm chế biến sa khoáng quặng titan và Trung tâm năng lượng.

- Hỗ trợ các chủ đầu tư và đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án: Nhiệt điện Vĩnh Tân 4, thủy điện Đan Sách 2, 3, La Ngâu, Sông Lũy, Phong điện Phú Lạc, đường dây 220kV Vĩnh Tân - Phan Thiết, Vĩnh Tân - Tháp Chàm, Phan Thiết - Phú Mỹ (Bà Rịa); khởi công các dự án: Nhiệt điện Vĩnh Tân 1, 3; hỗ trợ triển khai chuẩn bị thủ tục đầu tư thủy điện Thác Bà, điện gió Phong điện 1 Bình Thuận (giai đoạn 2). Nâng cấp, cải tạo nâng chất lượng điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt ở vùng nông thôn, miền núi còn lại của tỉnh.

Tham mưu thực hiện bán giao các Công ty cổ phần điện nông thôn cho ngành điện.

b) Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp Sở Công thương và các sở, ngành, địa phương liên quan:

Tích cực hỗ trợ, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp: Hàm Kiệm I, Hàm Kiệm II, Tuy Phong, Sông Bình; khởi công khu công nghiệp Sơn Mỹ I. Tiếp tục kêu gọi nhà đầu tư thứ cấp vào khu công nghiệp đã hoàn chỉnh hạ tầng.

6.6. Trong lĩnh vực dịch vụ:

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả “Chương trình hành động quốc gia về du lịch giai đoạn 2013 – 2020” và “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tập trung thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra của Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 03/10/2011 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch Bình Thuận đến 2015.

- Chỉ đạo thực hiện quyết liệt Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 04/9/2013 của Chính phủ về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách.

- Tập trung củng cố và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch; chú trọng khai thác du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch biển gắn với các hoạt động thể thao trên biển đi đôi với nghiên cứu phát triển các sản phẩm du lịch mới. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp du lịch đầu tư phát triển các sản phẩm mới độc đáo, hoàn thiện quy hoạch, kêu gọi đầu tư các loại hình dịch vụ bổ trợ, giải trí về đêm tại các khu, điểm du lịch theo đúng quy định của Nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách.

- Tăng cường quản lý, xây dựng hình ảnh điểm đến du lịch Bình Thuận “An toàn – thân thiện – chất lượng”, giữ vững thương hiệu khu du lịch Hàm Tiến – Mũi Né.

- Củng cố sắp xếp lại các tour, tuyến du lịch trong tỉnh cho phù hợp; đồng thời phát động các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, kinh doanh du lịch xây dựng các tour, chương trình du lịch khuyến mãi, giảm giá dịch vụ cùng với mở rộng, kết nối tour, tuyến du lịch mới với các tỉnh trong khu vực và cả nước, nhằm kích cầu thu hút khách du lịch vào các mùa du lịch thấp điểm của tỉnh.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động quảng bá, xúc tiến giới thiệu tiềm năng, hình ảnh điểm đến của du lịch Bình Thuận đến với du khách trong nước và quốc tế. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 20 năm Ngày Du lịch Bình Thuận.

b) Các sở, ngành, địa phương liên quan theo chức năng nhiệm vụ được phân công giải quyết các tồn đọng, vướng mắc để triển khai các dự án du lịch nhất là khu vực Kê Gà - huyện Hàm Thuận Nam để thúc đẩy phát triển du lịch phía Nam tỉnh.

c) Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin – Truyền thông, các cơ quan liên quan và địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao:

- Đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân. Tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động vận tải, trọng tâm thanh tra, kiểm tra điều kiện kinh doanh vận tải, thiết bị giám sát hành trình, xe quá tải trọng, quá khổ; giám sát, kiểm tra các cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ, góp phần kiểm chế tai nạn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

- Khuyến khích phát triển, nâng cao chất lượng các dịch vụ vận tải. Tổ chức tốt hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, vận tải hành khách đường bộ và vận tải hành khách, hàng hóa tuyến đường biển Phan Thiết - Phú Quý đảm bảo an toàn, thông suốt.

- Có giải pháp để rút ngắn hành trình phát thư, báo, đặc biệt rút ngắn thời gian phát thư, báo (chủ trọng báo Đảng) đến các huyện miền núi và Đảo Phú Quý. Mở rộng vùng phủ sóng mạng thông tin di động băng rộng trên địa bàn toàn tỉnh, nhất là các khu du lịch, vùng sâu, vùng xa và hải đảo. Tăng cường giám sát, kiểm tra doanh nghiệp việc đảm bảo chất lượng các dịch vụ bưu chính, Internet, di động, truyền hình,...

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách thủ tục hành chính, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các ngành, các cấp. Khai thác có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử liên thông cấp huyện, đưa các thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh. Tăng cường sử dụng hiệu quả chữ ký số trong việc gửi, nhận văn bản điện tử trong các cơ quan hành chính nhà nước. Mở rộng việc cấp chứng thư số.

II. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, NGUỒN NHÂN LỰC, ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ

1. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực

a) Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và địa phương:

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, ngành học, giảm tỷ lệ học sinh yếu, kém và hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, thi, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục theo hướng đánh giá năng lực người học; kết hợp đánh giá cả quá trình với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học.

- Tiếp tục duy trì, giữ vững chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Phần đầu đến cuối năm 2015, tỉnh Bình Thuận đạt chuẩn quốc gia phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất trường học, nhất là trường đạt chuẩn quốc gia ở tất cả các bậc học, cấp học; đồng thời thực hiện có hiệu quả Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên.

- Thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp đủ về số lượng, đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ.

- Tiếp tục thực hiện tốt chính sách ưu đãi cho học sinh dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý, giáo viên trên địa bàn vùng dân tộc, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Quan tâm hơn nữa việc thực hiện chính sách tín dụng sinh viên nhằm tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục học tập.

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục đi đôi với tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục - đào tạo ngoài công lập.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Nâng cao hiệu quả đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động; triển khai các mô hình dạy nghề gắn với giải quyết việc làm tại các xã điểm nông thôn mới. Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo nghề với doanh nghiệp; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia công tác dạy nghề; đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội. Tiếp tục phát triển hệ thống dạy nghề đáp ứng nhu cầu thị trường lao động; nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy nghề. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Tiếp tục triển khai thực hiện việc cử ứng viên đi học nước ngoài theo Đề án 100 và thực hiện Đề án tuyển chọn 70-100 công chức, viên chức trẻ có triển vọng để đào tạo cán bộ nguồn.

d) Các cơ sở đào tạo và dạy nghề:

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh và đào tạo nhân lực theo nhu cầu của thị trường lao động. Nội dung đào tạo chú ý hướng vào mục tiêu phục vụ yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Có biện pháp nắm bắt, dự báo nhu cầu của xã hội trên cơ sở đó nghiên cứu, sắp xếp lại cơ cấu ngành nghề đào tạo, điều chỉnh chỉ tiêu đào tạo theo ngành mà trường có năng lực đào tạo và xã hội đang có nhu cầu.

- Gắn kết chặt chẽ với các doanh nghiệp nhằm thực hiện đào tạo có địa chỉ cụ thể để khi tốt nghiệp ra trường, người lao động có việc làm và thu nhập ổn định. Phối hợp với các doanh nghiệp xác định nhu cầu bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ thuật, tay nghề của lao động để xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo.

2. Phát triển khoa học công nghệ

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các đề tài dự án khoa học công nghệ và tiếp nhận chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực: công nghệ thông tin,

công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sau thu hoạch và bảo vệ môi trường phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nghiên cứu đa dạng hóa các sản phẩm chế biến từ thanh long, mù cây trôm, cao su, táo; khai thác và chế biến sâu sa khoáng titan,... Ứng dụng các biện pháp sản xuất an toàn, công nghệ sạch trong bảo quản, chế biến nông sản, hải sản để đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm sạch cho tiêu dùng và xuất khẩu của tỉnh.

- Triển khai Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ. Theo đó, triển khai thực hiện đặt hàng, khoán kinh phí và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân trong nghiên cứu khoa học. Tiếp tục đề xuất nghiên cứu các giải pháp để phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ của địa phương.

- Tăng cường hoạt động sở hữu trí tuệ. Theo đó, nghiên cứu thu thập các hoạt động sáng tạo trong các tổ chức, doanh nghiệp và trong quần chúng nhân dân. Tiếp tục hỗ trợ và quảng bá các chỉ dẫn địa lý thanh long Bình Thuận và nước mắm Phan Thiết.

- Chú trọng xây dựng tiềm lực khoa học và công nghệ. Khuyến khích liên kết, hợp tác các doanh nghiệp với các Viện, trường Đại học trong chuyên gia và đổi mới công nghệ. Đẩy mạnh thông tin khoa học công nghệ bằng nhiều hình thức khác nhau.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Đẩy mạnh chuyên gia, ứng dụng công nghệ, khuyến nông - khuyến ngư, đặc biệt là công nghệ sinh học, công nghệ thông tin vào sản xuất và quản lý nông nghiệp. Triển khai thực hiện các Chương trình khoa học công nghệ, khuyến nông trọng điểm, quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nông, thủy sản trọng điểm đến năm 2020.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Triển khai Chương trình hành động số 31-NQ/TU ngày 18/9/2014 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Nghiên cứu đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, lĩnh vực. Thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ vào hoạt động thông tin, truyền thông.

III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN

1. Bảo đảm chính sách an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân

a) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công đã được ban hành. Tiếp tục thăm định hồ sơ, đề nghị phong tặng, truy tặng danh

hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Tham mưu giải quyết chế độ, chính sách sau tổng rà soát chính sách ưu đãi đối với người có công cách mạng trong 2 năm 2014-2015 theo Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 27/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách riêng của tỉnh về lĩnh vực lao động việc làm. Phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động của các phiên, sàn giao dịch việc làm. Tổ chức thực hiện tốt các chương trình, dự án hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và có giải pháp bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động làm việc ở nước ngoài. Đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực thi pháp luật lao động trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Quản lý chặt chẽ lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung thực hiện Nghị quyết số 03/2011/NQ-HĐND ngày 15/7/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giảm nghèo tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011-2015. Tiếp tục thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững, đi đôi với đẩy nhanh tiến độ hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, gia đình chính sách. Tiếp tục thực hiện chương trình tín dụng cho hộ nghèo, hộ cận nghèo để phát triển kinh tế, đầu tư sản xuất; tín dụng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2016 – 2020 theo chỉ đạo của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh triển khai thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) theo hướng dẫn của Trung ương. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc đóng bảo hiểm xã hội và bảo đảm an toàn cho người lao động.

- Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội. Phát triển các mô hình chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội dựa vào cộng đồng; đổi mới công tác trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất. Phát triển nghề công tác xã hội, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội cho người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Phát triển đa dạng các hình thức từ thiện, nhân đạo phi Chính phủ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận để chăm sóc đối tượng yếu thế dựa vào cộng đồng. Quan tâm chăm sóc và bảo vệ trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em, thực hiện bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện các kế hoạch, đề án công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai; hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện, người bán dâm hoàn lương được quản lý tại nơi cư trú. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Đổi mới công tác cai nghiện ma túy đến năm 2020”. Nhân rộng mô hình phòng ngừa, ngăn chặn phát sinh mới tệ nạn ma túy, mại dâm tại xã, phường, thị trấn. Tổ chức thực hiện tốt việc hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán người trở về ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng.

b) Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Bình Thuận tiếp tục thực hiện các chương trình tín dụng chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo để phát triển

kinh tế, đầu tư sản xuất, từng bước giảm nghèo bền vững; tin dụng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

c) Sở Tài chính đảm bảo kinh phí để thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công, bảo trợ xã hội, bảo hiểm y tế; chính sách phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng miền núi, vùng đặc biệt khó khăn. Phối hợp cùng với các sở, ngành, địa phương quản lý chặt chẽ các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia; chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, bảo đảm đúng đối tượng và hiệu quả.

d) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh công tác phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh; lựa chọn chủ đầu tư, chấp thuận dự án đầu tư nhà ở xã hội; tạo điều kiện rút ngắn thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự án phát triển nhà ở xã hội; quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn các đối tượng được mua, thuê nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

đ) Các sở, ban, ngành và địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao: Theo dõi sát tình hình thiệt hại do thiên tai để kịp thời đề xuất các giải pháp khắc phục hậu quả; hướng dẫn các địa phương chủ động phòng chống, khắc phục hậu quả do thiên tai; nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp đột xuất.

2. Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Tập trung công tác đào tạo cán bộ y tế cho tuyến cơ sở và tuyển điều trị kỹ thuật cao; chú ý bố trí bác sĩ về tuyến xã. Tăng cường giáo dục y đức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của nhân viên y tế. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế cho các trạm y tế xã, các bệnh viện.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và phục hồi chức năng. Đẩy mạnh việc triển khai các kỹ thuật lâm sàng và cận lâm sàng theo hướng tạo điều kiện cho người bệnh tiếp cận với dịch vụ y tế có chất lượng ở nơi gần nhất.

Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá thu một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát quy trình khám bệnh, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh. Quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh. Tiếp tục củng cố và phát triển mạng lưới y học cổ truyền từ tỉnh đến huyện, xã.

- Tăng cường y tế dự phòng, không để dịch bệnh lớn xảy ra; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với tình hình dịch bệnh. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe kết hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu y tế quốc gia, phòng chống và quản lý các bệnh không lây nhiễm.

- Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực y tế. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe và đa dạng hóa các loại hình truyền thông phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe, tạo ra phong trào "Toàn dân vì sức khỏe". Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để duy

động sự đóng góp của các thành phần kinh tế trong và ngoài nước, các tổ chức xã hội và nhân dân; đầu tư phát triển cơ sở khám, chữa bệnh ngoài công lập, ưu tiên các cơ sở chuyên môn kỹ thuật cao.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình. Thực hiện các giải pháp linh hoạt nhằm bảo đảm mức sinh thấp, hợp lý và giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.

3. Phát triển văn hóa, thể thao

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Đẩy mạnh và đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động phục vụ chính trị, các ngày lễ, tết, kỷ niệm lớn của đất nước, sự kiện tiêu biểu của địa phương. Nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ; tiếp tục củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh và đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu và có hiệu quả thiết thực. Triển khai thực hiện có hiệu quả dự án chống xuống cấp các di tích và bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng gắn với phát triển du lịch của tỉnh. Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ, đề nghị xếp hạng các di tích lịch sử, văn hóa cấp tỉnh và cấp quốc gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển ngành thể dục thể thao tỉnh Bình Thuận đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng hoàn thành Đề án “Trung tâm Du lịch – Thể thao biển quốc gia”. Phát triển thể dục thể thao cho mọi người, thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp. Phát huy thế mạnh, khai thác tốt nguồn lực, tiềm năng những môn thể thao mũi nhọn, trọng tâm của tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của các cấp về quản lý các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tập trung thanh, kiểm tra các dịch vụ karaoke, bar vũ trường trá hình, quảng cáo, lữ hành, kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, lễ hội,... không có các điêm nóng, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn tỉnh. Thực hiện quản lý tốt các lễ hội, không sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội.

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao.

IV. BẢO VỆ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Triển khai tốt Luật Đất đai 2013 và các Nghị định thi hành Luật. Tổ chức kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất 2014 đạt tiến độ, đảm bảo chất lượng. Lập Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016 - 2020) cấp tỉnh.

- Tham mưu thu hồi đất kịp thời đối với các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi chủ trương đầu tư. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật của ngành. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản, không để xảy ra các điểm nóng khai thác khoáng sản trái phép; tổ chức triển khai có hiệu quả các quy hoạch khoáng sản được các cấp thẩm quyền phê duyệt. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các loại khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai thực hiện tốt Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, các Thông tư, Nghị định hướng dẫn thi hành; Chiến lược bảo vệ môi trường của tỉnh đến năm 2020; Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; tổ chức diễn tập công tác ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ và giải quyết tốt các điểm nóng về môi trường trên địa bàn tỉnh. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại khu vực nông thôn, các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng, chủ động phòng cháy chữa cháy rừng đạt hiệu quả; quản lý nghiêm ngặt các Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Kóu, Núi Ông, Khu bảo tồn biển Hòn Cau, gắn với phát triển và tăng cường quản lý hệ sinh thái rừng, hệ sinh thái biển, bảo vệ quỹ gen để thực hiện mục tiêu đa dạng sinh học. Tiếp tục thực hiện chính sách giao đất, khoán rừng để tổ chức quản lý bảo vệ; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đầu tư trồng rừng sản xuất có hiệu quả, gắn với công nghiệp chế biến lâm sản theo quy hoạch, phát triển du lịch sinh thái rừng.

- Triển khai các biện pháp tăng cường năng lực phòng chống thiên tai; theo dõi sát sao diễn biến thực tế, phối hợp chỉ đạo thực hiện kịp thời các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

V. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO

1. Tập trung hoàn thiện thể chế, hoàn thiện môi trường pháp lý

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Thực hiện đúng tiến độ và có chất lượng trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định, Chỉ thị quy phạm pháp luật phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tập trung thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; kịp thời bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

b) Các sở, ngành theo chức năng được giao:

Thực hiện tốt Chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Chương trình công tác năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh, nâng cao chất lượng tham mưu các đề án, chính sách và đảm bảo đúng thời gian quy định.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan và địa phương:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật về đơn giản hóa thủ tục hành chính. Rà soát, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Phân đấu giữ vững và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện tốt các thể chế công vụ, công chức; đổi mới hệ thống tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm qua thực thi nhiệm vụ công tác; đề bạt, bổ nhiệm bảo đảm sát thực tế, chú trọng đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt chủ trương của Chính phủ về tinh giản biên chế. Không tăng biên chế cán bộ công chức, viên chức trong năm 2015 kể cả trường hợp thành lập các tổ chức, đơn vị và nhiệm vụ mới. Đối với số biên chế giảm do nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác,... các đơn vị chỉ được bổ sung tối đa 50% số biên chế giảm; 50% còn lại Thủ tướng Chính phủ quyết định khi có yêu cầu nhiệm vụ mới cần bổ sung biên chế.

- Nâng cao chất lượng thí tuyển, nâng ngạch công chức theo hướng nâng cao tính cạnh tranh, công khai minh bạch và công bằng.

3. Đẩy mạnh công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại tố cáo

a) Các sở, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức và nhân dân về phòng chống tham nhũng và thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng. Triển khai có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi); kế hoạch và Chiến lược Quốc gia về phòng chống tham nhũng.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên thanh tra, tự kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong thực thi nhiệm

vụ và thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm.

- Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó chú trọng thanh tra phát hiện những yếu kém, vi phạm trong việc chấp hành các chính sách, pháp luật để ngăn chặn, xử lý các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng. Tiếp tục kiểm tra, rà soát để có biện pháp xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài.

b) Thanh tra tinh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, nhất là tập trung thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/02/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các ban ngành, các cơ quan, đơn vị; thực hiện các biện pháp để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ. Thực hiện nghiêm túc quy định của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân.

VI. BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tinh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 26-NQ/TU ngày 11/12/2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; chủ động có các giải pháp phù hợp bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và các hoạt động khác trên biển; bảo đảm hậu cần, kỹ thuật cho các nhiệm vụ trọng tâm, bảo đảm cho các lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo.

- Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 1315/KH-UBND ngày 12/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc đến năm 2020; hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ tuyển quân, huấn luyện diễn tập, xây dựng lực lượng. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

2. Công an tinh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trên từng địa bàn; chủ động phối hợp triển khai đồng bộ các biện pháp, chủ động nắm chắc tình hình, quản lý địa bàn, đối tượng. Kịp thời phát hiện đấu tranh làm thất bại âm mưu hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, bọn phản động và phần tử xấu, bảo đảm an toàn các hoạt động kỷ niệm

các ngày lễ, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và địa phương, trước mắt là bảo vệ an toàn Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XII; đảm bảo tuyệt đối an toàn Tết Nguyên đán Ất Mùi 2015. Phối hợp giải quyết, ổn định kịp thời các vụ việc phức tạp, không để phần tử xấu lợi dụng kích động, chống đối, biểu tình, gây mất an ninh trật tự.

- Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, tài chính, tiền tệ, an ninh thông tin và an ninh xã hội. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại tồn đọng, kéo dài; hạn chế thấp nhất tình trạng khiếu kiện đông người, không để phát sinh “điểm nóng”, gây rối an ninh, trật tự. Tiếp tục phối hợp xây dựng khu vực phòng thủ, gắn với thực hiện Nghị định số 77/2010/NĐ-CP của Chính phủ về phối hợp 3 lực lượng Công an - Quân sự - Biên phòng đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, giải quyết các vấn đề phức tạp về tội phạm trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực, đối tượng trọng điểm. Tập trung thực hiện tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, xử lý án, nhất là các vụ án kinh tế, tham nhũng và các vụ án dư luận xã hội quan tâm. Thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, mua bán người năm 2015.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp đã đề ra về đảm bảo an toàn giao thông, tiếp tục kiểm chế giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí, không để ùn tắc giao thông, đua xe trái phép, đảm bảo trật tự đô thị. Đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của người tham gia giao thông, nhất là tại các vùng nông thôn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, công tác cải cách thủ tục hành chính trên lĩnh vực an ninh trật tự, quản lý chặt, xử lý nghiêm các vi phạm đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, nhất là các quán bar, vũ trường trá hình, các tiệm cầm đồ,...; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, không để tội phạm lợi dụng vi phạm và phạm tội.

3. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Thực hiện tốt công tác bảo trì đường bộ, đảm bảo giao thông thông suốt, sắp xếp, phân bổ ưu tiên vốn để đảm bảo giao thông các tuyến đường trọng điểm phục vụ du lịch, các tuyến đường trục quan trọng của tỉnh; thực hiện tốt phương án phòng chống lụt bão, ứng cứu kịp thời khi có bão lũ xảy ra. Tăng cường công tác quản lý giao thông, nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý bảo vệ công trình giao thông gắn với cơ chế chính sách huy động các nguồn lực trong xã hội để duy tu sửa chữa đường.

- Tăng cường triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm kiểm chế tai nạn giao thông, phấn đấu giảm ít nhất 10% tai nạn giao thông cả 3 mặt (số vụ, số người chết, số người bị thương) so với năm 2014. Phối hợp thường xuyên kiểm tra đường thủy, đường biển để không xảy ra tai nạn do mất an toàn.

- Nâng cao năng lực, trách nhiệm của lực lượng thanh tra trong việc thực thi nhiệm vụ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Xử lý nghiêm các trường hợp quá khổ, quá tải.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông, đặc biệt là khu vực nông thôn.

VII. NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG

1. Các sở, ban ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tiếp tục triển khai có hiệu quả các Thỏa thuận hợp tác phát triển ngành, lĩnh vực, kinh tế xã hội của tỉnh đã ký kết với các tỉnh, thành và vùng trong cả nước; định kỳ có rà soát, đánh giá, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, xử lý, thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại phát sinh.

3. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Thực hiện các nội dung về công tác Hội nhập kinh tế quốc tế, Đề án hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011-2015.

- Duy trì tốt mối quan hệ với các cơ quan đại diện, Tham tán thương mại ở nước ngoài để nắm bắt thông tin thị trường, các rào cản kỹ thuật có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu của tỉnh, kịp thời thông tin đến các doanh nghiệp để có biện pháp ứng phó phù hợp.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Báo Bình Thuận, các cơ quan và địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao:

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền phục vụ các ngày Lễ lớn theo Quyết định số 1063/QĐ-TTg ngày 02/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, trước hết là các thông tin về chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, môi trường đầu tư,... để nhân dân hiểu rõ tình hình và chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Phải chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng thời tăng cường tiếp xúc, đối thoại, trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi về các cơ chế, chính sách, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao của các ngành, các cấp, các địa phương và của nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2015.

Phần thứ hai TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương ban hành Kế hoạch triển khai

trong tháng 01/2015 và có giải pháp cụ thể, xác định rõ thời gian từng công việc của đơn vị mình để thực hiện.

Phân công theo dõi, kiểm tra tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch công tác đã đề ra; trước ngày 15 hàng tháng, hàng quý có kiểm điểm, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc. Cuối năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư), đồng thời gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Chương trình hành động này và dự kiến các giải pháp chỉ đạo, điều hành năm tiếp theo trước ngày 10/11/2015.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc theo dõi kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện những nội dung có liên quan của Chương trình hành động này, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ trước ngày 20 hàng tháng, ngày 20 tháng cuối quý và trước ngày 25/11/2015. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 trên địa bàn tỉnh.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cuối mỗi quý, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình công tác của quý sau cho phù hợp làm cơ sở để tổ chức các hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh có hiệu quả. Tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình công tác năm 2015 và đề xuất Chương trình công tác năm 2016 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường phối hợp triển khai thực hiện, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận, Đoàn thể để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2015./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiên Phương

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NĂM 2015**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 86 /QĐ-UBND
ngày 02 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

1. Những nội dung thông qua Ủy ban nhân dân tỉnh:

S T T	Sở, ngành thực hiện	Nội dung	Thời gian
1	Sở Nội vụ	Quy định mức trợ cấp bổ sung hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, khu phố	01/2015
2	Sở Công thương	Đề án Trung tâm Năng lượng tỉnh Bình Thuận	01/2015
3	Sở Công thương	Đề án Trung tâm Chế biến sa khoáng titan tỉnh Bình Thuận	01/2015
4	Sở Xây dựng	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 54/2012/QĐ-UBND của UBND tỉnh về quy định các vấn đề liên quan đến quản lý xây dựng các dự án đầu tư khu du lịch ven biển trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	02/2015
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quy định về cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	02/2015
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sửa đổi Quyết định số 25/2011/QĐ-UBND của UBND tỉnh về quy định cụ thể chế độ ưu đãi thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao và môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (thay thế)	3/2015
7	Sở Tài chính	Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong năm 2015	3/2015
8	Sở Tài chính	Điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 34/2010/QĐ-UBND của UBND tỉnh về quy định về triển khai thực hiện phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại	4/2015

		các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bình Thuận	
9	Sở Xây dựng	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 62/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh về quy định về cấp phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	4/2015
10	Sở Công thương	Điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 33/2011/QĐ-UBND của UBND tỉnh về quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh	5/2015
11	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề án xây dựng Trung tâm Du lịch - Thể thao biển mang tầm quốc gia tại tỉnh Bình Thuận	5/2015
12	Sở Nội vụ	Nghị quyết về công nhận các xã đảo thuộc tỉnh Bình Thuận	5/2015
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Kế hoạch đầu tư công và danh mục các công trình trọng điểm của tỉnh 5 năm 2016 - 2010	6/2015
14	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020	6/2015
15	Văn phòng UBND tỉnh	Nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2015	6/2015
16	Sở Xây dựng	Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (thay thế Quyết định số 50/2008/QĐ-UBND của UBND tỉnh)	6/2015
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	6/2015
18	Sở Tài chính	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	6/2015
19	Sở Xây dựng	Quy định phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng theo Luật Xây dựng năm 2014	7/2015
20	Sở Nông nghiệp và PTNT	Kế hoạch Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 - 2020	7/2015
21	Sở Xây dựng	Quy định quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Luật Xây dựng năm 2014	8/2015
22	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quy định quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản trên địa	8/2015

		bản tỉnh Bình Thuận (thay thế Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND của UBND tỉnh)	
23	Sở Xây dựng	Điều chỉnh Quyết định số 70/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh về quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	9/2015
24	Trường Cao đẳng Công đồng Bình Thuận	Đề án thành lập Trường Đại học Bình Thuận	9/2015
25	Sở Tài chính	Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh Bình Thuận.	9/2015
26	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Thuận đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030	10/2015
27	Sở Nội vụ	Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2016 của tỉnh Bình Thuận	10/2015
28	Sở Tài nguyên và Môi trường	Danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; danh mục công trình, dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, công cộng thực hiện trong năm 2016 và danh mục công trình phải cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2016	10/2015
29	Sở Tài nguyên và Môi trường	Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016 - 2020) cấp tỉnh	10/2015
30	Văn phòng UBND tỉnh	Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016	11/2015
31	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Kế hoạch đầu tư phát triển và danh mục các công trình trọng điểm của tỉnh năm 2016	11/2015
32	Sở Tài chính	Định mức chi ngân sách cho các đơn vị trực thuộc tỉnh và định mức phân bổ chi ngân sách cấp dưới năm 2016	11/2015
33	Sở Tài chính	Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ chi ngân sách năm 2016	11/2015
34	Sở Tài chính	Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 - 2020	11/2015
35	Sở Tài chính	Quyết định điều chỉnh, bổ sung quy định về	12/2015

	đơn giá bồi thường tài sản khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh	
--	---	--

2. Những nội dung thông qua Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

S T T	Sở, ngành thực hiện	Nội dung	Thời gian
1	Sở Tài chính	Điều chỉnh, bổ sung Quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu về tài sản Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Thuận	2/2015
2	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đề án thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai	3/2015
3	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Quy định mức hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh và trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, bị ngược đãi, bị tai nạn thương tích, bị nhiễm HIV trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	3/2015
4	Sở Nông nghiệp và PTNT	Quy định chế độ thanh toán chi phí cho các tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và phòng cháy chữa cháy rừng và mức hỗ trợ kinh phí cho ngân sách cấp xã để thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	5/2015
5	Sở Xây dựng	Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý an toàn vệ sinh lao động trong xây dựng	5/2015
6	Sở Nông nghiệp và PTNT	Quy chế công nhận và quản lý làng nghề, làng nghề truyền thống, nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.	6/2015
7	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Quy định các khoản đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người tự nguyện chữa trị tại Trung tâm Chữa bệnh - giáo dục, lao động xã hội	7/2015
8	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận theo Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	7/2015
9	Sở Công thương	Quy chế xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công tỉnh Bình Thuận	7/2015

10	Sở Xây dựng	Ban hành Chi thị quản lý chất lượng vật liệu xây dựng (thay thế Chi thị số 26/CT-UBND ngày 19/7/2012 của UBND tỉnh).	7/2015
11	Sở Khoa học và Công nghệ	Chính sách xây dựng, phát triển các tổ chức dịch vụ tư vấn về Sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển các tài sản trí tuệ	8/2015
12	Công an tỉnh	Đề án “Đảm bảo an toàn, an ninh trên lĩnh vực du lịch”	8/2015
13	Sở Công thương	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh về quy chế bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Thuận	9/2015
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề án Chương trình đào tạo vận động viên thể thao cơ sở giai đoạn 2016 – 2020	9/2015
15	Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 - 2020	9/2015
16	Ban Quản lý các KCN	Đề án Điều chỉnh quy hoạch chung Khu Liên hợp công nghiệp – dịch vụ Sơn Mỹ xã Sơn Mỹ huyện Hàm Tân	10/2015
17	Sở Nông nghiệp và PTNT	Quy hoạch vùng nuôi tôm thịt và sản xuất tôm giống tỉnh Bình Thuận đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	10/2015
18	Sở Thông tin và Truyền thông	Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2015 - 2020, định hướng đến năm 2025	10/2015
19	Sở Y tế	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Ngành Y tế tỉnh Bình Thuận đến năm 2020	11/2015
20	Sở Công thương	Quy hoạch phát triển mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, có xét đến năm 2025	11/2015
21	Sở Công thương	Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến 2035, bao gồm 02 đề án quy hoạch hợp phần: Hợp phần Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV và Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV	11/2015
22	Sở Xây dựng	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu khu vực phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết (đoạn từ dự án Kim Ngân đến Nhân Hòa)	11/2015
23	Sở Xây dựng	Quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn các đối tượng được mua, thuê nhà ở xã hội trên địa	12/2015

		bản tỉnh	
24	Sở Tài chính	Chính sách hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	12/2015

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Tiến Phương